

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Chiến

Bà Bàng Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Th Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Nguyên Th**, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1985 tại Hạ Long, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 1, khu 7, phường Giếng Đ, thành phố Hạ L, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; Con ông Đào Nguyên Nam, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị Hoan, sinh năm 1960; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:- Ngày 22/12/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/3/2006.

- Ngày 27/02/2009, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/6/2010.

- Ngày 26/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/9/2015.

Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/3/2018, hiện tạm giam- có mặt.

***Bị hại:** Anh Đặng Quang Tr, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 1, khu 1B, phường Cẩm Tr, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Phạm Công H, sinh năm 1986; nơi ĐKNKTT: Đội 7, xã Tràng An, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 5, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

+ Chị Dương Thị Th, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: Đội 7, xã Tràng An, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 8, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ 18, khu 2, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Minh Tân, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt;

**Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1984; nơi ĐKNKTT: Đội 5, thôn Điện Biên, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở: Tổ 5, khu 4B, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Lương Xuân V, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 5, khu Tr Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Phạm Doanh Huy, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 57, khu 4, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Lương Anh Th, sinh ngày 16/4/2000; nơi cư trú: Thôn Đông Tr, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 1, xã Nguyễn Huệ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Nguyên Th và anh Đặng Quang Tr đều đi làm thuê cho anh Lương Xuân V và ở cùng nhau tại lán trại thuộc thôn Khe Sím, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả. Khoảng 12 giờ ngày 15/3/2018, sau khi ăn cơm trưa xong, Th hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng- đen-bạc, biển kiểm soát (BKS) 14Z1-261.14 của anh Tr nói là đi có việc, sẽ quay lại trả, anh Tr đồng ý. Th điều khiển xe mô tô trên đi đến khu vực thành phố Hạ Long đón Bình (bạn xã hội, không rõ lai lịch địa chỉ), rồi đi chơi điện tử đến hết số tiền 400.000 đồng trước đó Th đã mang theo. Lúc này Th nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô đang mượn của anh Tr. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Th mang giấy đăng ký xe mô tô BKS 14Z1-261.14 của anh Tr đến cầm cố để vay 800.000 đồng của chị Dương Thị Th chủ cửa hàng kinh doanh điện thoại và cầm đồ Th Niên Mobile ở tổ 5 khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh rồi tiếp tục dùng số tiền này chơi điện tử “bắn cá”. Đến 21 giờ cùng ngày bị thua hết tiền, Th mang chiếc xe mô tô BKS 14Z1-261.14 đến cửa hàng Th Niên Mobile cầm cố cho anh Phạm Công H (chồng chị Th). Khi anh H hỏi về nguồn gốc, giấy tờ xe thì Th nói xe do Th mua lại ở cửa hiệu, còn giấy tờ đã cầm cố cho chị Th trước đó. Th cầm xe cho anh H lấy 3.200.000 đồng để chơi điện tử “bắn cá” thua hết số tiền này. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Th quay lại cửa hàng của anh H vay thêm 3.000.000 đồng để tiếp tục chơi “bắn cá” và cũng bị thua hết. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Th đến cửa hàng của anh H đặt vấn đề bán chiếc

xe mô tô đang cầm cố cho anh H với giá 10.000.000 đồng. Anh H Th toán thêm cho Th 2.500.000 đồng và thỏa thuận khi nào Th giao giấy mua bán chiếc xe trên giữa Th với chủ xe cũ thì anh H sẽ Th toán nốt 500.000 đồng còn lại. Đến tối 18/3/2018 Th đến gặp chị Th nói đã đánh mất giấy mua bán xe với chủ cũ nên chị Th chỉ đưa thêm cho Th 400.000 đồng. Do không có điều kiện chuộc xe và sợ bị đòi nên Th đã tắt điện thoại không liên lạc với ai.

Sau khi Th mượn xe không thấy quay lại, anh Tr liên lạc với Th nhiều lần nhưng không được nên đã đi tìm kiếm. Đến ngày 19/3/2018, anh Tr phát hiện xe của mình được giao bán trên trang Facebook nên đã đến công an trình báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng-đen-bạc, BKS 14Z1-261.14 trị giá 11.644.500 đồng.

Quá trình điều tra, Đào Nguyên Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra anh Phạm Công H và chị Dương Thị Th khai nhận: Tối ngày 15/3/2018, anh H, chị Th đã nhận cầm cố của Đào Nguyên Th 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave α , BKS 14Z1-261.14 cùng giấy đăng ký xe. Trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 22 giờ, Th đã nhận tiền 3 lần, tổng số là 7.000.000 đồng. Đến khoảng giờ 22 giờ cùng ngày Th thỏa thuận bán xe với giá 10.000.000 đồng. Do xe không chính chủ nên anh H chỉ đưa thêm cho Th 2.500.000 đồng và yêu cầu Th phải mang giấy tờ mua bán xe đến thì mới giao nốt số tiền còn lại. Đến tối 18/3/2018 Th đến gặp chị Th nói đã đánh mất giấy mua bán xe với chủ cũ nên chị Th chỉ đưa thêm cho Th 400.000 đồng. Vợ chồng anh H đã bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Hoàng D, anh D lại bán xe cho anh Nguyễn Xuân V. Sau đó anh H được biết anh Đặng Quang Tr mới là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này và đang có nhu cầu được chuộc lại xe nên đã liên hệ với anh D, anh D liên hệ với anh V để chuộc lại xe cho anh Tr.

Bị hại Đặng Quang Tr thừa nhận buổi trưa ngày 15/3/2018 đã cho Đào Nguyên Th mượn xe mô tô, đến chiều tối ngày hôm đó và những ngày tiếp theo không thấy Th trả xe. Anh đã nhiều lần đi tìm Th nhưng không thấy, gọi điện thoại thì Th tắt máy không liên lạc được, nên anh đã đến công an trình báo. Thông qua các mối quan hệ xã hội, anh đã chuộc lại xe và giấy tờ từ anh H với giá 9.900.000 đồng. Anh yêu cầu Th phải bồi thường số tiền trên cho anh.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSCP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Đào Nguyên Th về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Nguyên Th từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Th.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đào Nguyên Th phải bồi thường cho anh Đặng Quang Tr số tiền 9.900.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố. Th đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Th về việc đã mang chiếc xe mô tô Honda Wave α , BKS 14Z1-261.14 mượn của anh Tr đi cầm cố và bán cho anh H, chị Th để lấy tiền chơi điện tử là hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại Tr, lời khai của người làm chứng Phạm Doanh Huy, Lương Anh Th về thời gian, địa điểm, diễn biến quá trình Th mượn xe nhưng không trả.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của anh H, chị Th về quá trình giao dịch cũng như số tiền đã cầm cố, mua bán chiếc xe này; phù hợp với hợp đồng cầm đồ mà anh H đã giao nộp. Sau khi mua xe, anh H đã bán xe cho anh D, anh D đã bán xe cho anh V.

Lời khai của anh H, anh D, anh V phù hợp với nhau về việc anh Tr là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe đã nhờ anh H liên hệ với những người đã mua xe để chuộc lại. Điều này phù hợp với vật chứng là chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe đã được anh Tr chuộc lại.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: tiến hành cho anh Tr, anh H, chị Th nhận dạng Th qua ảnh; lập biên bản xác định hiện trường, xác định địa điểm xảy ra hành vi phạm tội; yêu cầu định giá tài sản; kết luận định giá tài sản... đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Sau khi mượn được tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 14Z1-261.14 trị giá 11.644.500 đồng của anh Đặng Quang Tr, bị cáo Đào Nguyên Th đã sử dụng chiếc xe này vào mục đích bất hợp pháp (ban đầu là cầm cố giấy tờ xe, sau đó là cầm cố xe và cuối cùng đã bán xe cho vợ chồng anh H để lấy tiền chơi điện tử và ăn tiêu cá nhân) dẫn đến không có khả năng chuộc lại xe để trả cho anh Tr.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Nguyên Th đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử đều về tội trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu

dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện tính khó giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 14Z1-261.14 và giấy tờ xe, anh Tr đã chuộc lại và hiện đang sử dụng nên không đề cập giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Theo yêu cầu chuộc lại xe của anh Tr, anh V đã trả lại xe cho anh D, anh D đã trả lại xe cho anh H, anh H đã trả lại xe cho anh Tr. Các anh V, D, H đã nhận lại số tiền mình đã mua xe, nay không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Anh Đặng Quang Tr yêu cầu bị cáo Th hoàn trả lại số tiền anh đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe là 9.900.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đồng ý với yêu cầu của anh Tr nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường này.

[9] Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác: Đối với việc Th khai đã cùng với người tên Bình thống nhất cầm cố chiếc xe của anh Tr lấy tiền đánh điện tử, nhưng Th không biết rõ về Bình, không xác định được địa điểm đã chơi điện tử “bắn cá” nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cẩm Phả không xác minh làm rõ được lai lịch của Bình và chưa đủ cơ sở để xử lý Th về hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi điện tử “bắn cá”. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cẩm Phả đã tách và có công văn trao đổi với công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để tiếp tục phối hợp, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với anh H, chị Th, anh D, anh V có hành vi mua chiếc xe 14Z1-261.14 nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Nguyên Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Đào Nguyên Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/3/2018.

Căn cứ: khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đào Nguyên Th phải bồi thường cho anh Đặng Quang Tr số tiền 9.900.000đ (chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Đặng Quang Tr có đơn yêu cầu thi hành án mà Th chậm trả tiền thì Th phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm Th toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Nguyên Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 495.000đ (bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đào Nguyên Th có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Đặng Quang Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Công H, chị Dương Thị Th, anh Nguyễn Hoàng D, anh Nguyễn Xuân V vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan điều tra CA TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích